BẢN TIN ĐIỆN TỬ

THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU

07/12 – 21/12/2025

SỐ 21

2025

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
Phòng cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 315/2025/NĐ-CP ngày 8/12/2025 Quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (Quy chế).

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc; chế độ trách nhiệm; quan hệ công tác; phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc; chương trình công tác, các hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là cấp xã).

Công chức Ủy ban nhân dân cấp xã phải sâu sát địa bàn, thường xuyên nâng cao trình độ

Về nguyên tắc làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Quy chế nêu rõ, mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; giải quyết công việc theo quy định của pháp luật; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy cấp xã, sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp và của nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân cấp xã làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; đồng thời đề cao thẩm quyền và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; giải quyết công việc theo quy định của pháp luật

Ủy ban nhân dân cấp xã làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; đồng thời đề cao thẩm quyền và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã phải bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương chuyên nghiệp, hiện đại. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử để nâng cao hiệu quả quản trị, hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Dữ liệu được tạo lập trong quá trình hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, thống nhất, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, bí mật nhà nước theo quy định, được quản lý, khai thác, sử dụng chung, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm trách nhiệm giải trình gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực; bảo đảm nền hành chính minh bạch, thống nhất, thông suốt, liên tục; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Trong phân công giải quyết công việc, mỗi việc chỉ được giao cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị, một cá nhân chủ trì và chịu trách nhiệm. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao chủ trì phải đúng với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả thực hiện và giải quyết công việc.

Tuân thủ trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn giải quyết công việc, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, ủy quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của việc ủy quyền và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình ủy quyền.

Bảo đảm quyền con người, quyền công dân; xây dựng chính quyền địa phương gần nhân dân, sát nhân dân, phục vụ nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân; phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp ở địa phương thực hiện cơ chế phản biện xã hội.

Các thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã và công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm sâu sát địa bàn, tiếp thu ý kiến của nhân dân; thực hiện giải trình công khai, minh bạch, thường xuyên nâng cao trình độ, bảo đảm hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã hiệu lực, hiệu quả.

Trách nhiệm, cách thức giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân cấp xã

Theo Quy chế, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo kế hoạch, chỉ đạo của cấp trên và nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, hiệu quả.

Việc gửi, nhận văn bản, tài liệu, hồ sơ công việc, báo cáo và kết quả xử lý công việc trong nội bộ Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện trên môi trường điện tử, trừ trường hợp công việc thuộc danh mục bí mật nhà nước. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Cách thức giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân cấp xã:

Ủy ban nhân dân cấp xã thảo luận và quyết định các vấn đề được quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Các phiên họp có thể tổ chức theo hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp với trực tuyến. Đối với một số vấn đề do yêu cầu cấp bách hoặc không nhất thiết phải tổ chức thảo luận tập thể, theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây gọi là Văn phòng) gửi toàn bộ hồ sơ và phiếu lấy ý kiến đến từng thành viên Ủy ban nhân dân cùng cấp để xin ý kiến. Việc lấy ý kiến có thể được thể hiện bằng phiếu biểu quyết điện tử thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc hình thức khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

Biểu quyết có thể được thực hiện bằng hình thức biểu quyết công khai, gửi phiếu ghi ý kiến hoặc bằng hình thức biểu quyết điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc hình thức khác. Trường hợp áp dụng hình thức biểu quyết điện tử hoặc hình thức khác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp lấy ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã bằng phiếu lấy ý kiến thì thực hiện như sau:

Trường hợp có quá nửa tổng số thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã đồng ý thì Văn phòng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã tại phiên họp gần nhất;

Trường hợp không có quá nửa số thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã đồng ý thì Văn phòng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc đưa nội dung ra thảo luận tại phiên họp Ủy ban nhân dân cấp xã.

Việc xem xét, trình các dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy trình hướng dẫn tại Chương III của Quy chế này.

Trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lãnh đạo, điều hành công việc của Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm cá nhân và cùng các thành viên khác của Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được thay mặt Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định những vấn đề thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và báo cáo Ủy ban nhân dân tại phiên họp gần nhất, trừ các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền từ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc ủy quyền cho đơn vị sự nghiệp công lập chỉ thực hiện đối với các nhiệm vụ, quyền hạn nhằm tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ công.

Cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

Triệu tập, chủ trì và quyết định các vấn đề đưa ra thảo luận tại phiên họp Ủy ban nhân dân cấp xã; chỉ đạo, xử lý công việc trên môi trường điện tử phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Văn phòng chịu trách nhiệm làm đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý các công việc.

Trực tiếp chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng, cấp bách, những vấn đề có tính chất phức tạp, liên ngành liên quan đến nhiều lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn và những vấn đề thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn nhưng có tính chất quan trọng. Huy động, tham khảo ý kiến chuyên môn từ cơ quan cấp trên, các đoàn thể, tổ chức liên quan để tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết công việc quan trọng, có tính liên ngành.

Phân công cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền. Khi vắng mặt tại cơ quan, phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để điều hành, giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Khi phân công Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước cơ quan, tổ chức, cá nhân ủy quyền về việc phân công Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

Ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật trong khoảng thời gian xác định trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền.

Thay mặt Ủy ban nhân dân cấp xã ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc giao Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký các văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi lĩnh vực, công việc đã phân công cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

Họp, làm việc với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình và các cơ quan khác có liên quan để giải quyết công việc.

Ngoài các cách thức trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết công việc thông qua các hình thức: đi công tác; kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa bàn thôn, tổ dân phố; giải trình, trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân; trả lời kiến nghị của cử tri; họp báo và chỉ đạo xử lý thông tin báo chí; đối thoại với nhân dân; tiếp công dân; tiếp khách trong nước và nước ngoài; các cách thức khác theo quy định pháp luật.

Theo Minh Hiển - https://baochinhphu.vn/

Kéo dài thời gian giải quyết chính sách, chế độ cho người làm việc ngoài biên chế tại các Hội đến 31/12/2025

Chính phủ ban hành Nghị quyết số 405/NQ-CP ngày 10/12/2025 về kéo dài thời gian giải quyết chính sách, chế độ với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước ngày 1/7/2025 theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025.

Ảnh minh họa

Cụ thể, Chính phủ quyết nghị kéo dài thời gian giải quyết chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước ngày 1/7/2025 theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 1/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đảm bảo hoàn thành việc chi trả chính sách, chế độ muộn nhất là ngày 31/12/2025.

* Ngày 17/9/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 07/2025/NQ-CP về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 1/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong đó, Nghị quyết giải quyết chính sách, chế độ cho người làm việc ngoài biên chế tại các Hội cấp tỉnh, huyện trước ngày 1/7/2025 bao gồm: Được hưởng trợ cấp một lần do địa phương quyết định trên cơ sở cân đối nguồn ngân sách địa phương nhưng tối đa không quá 24 tháng tiền lương hiện hưởng hoặc thù lao hiện hưởng; được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc hưởng bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; được hưởng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

Việc kéo dài thời gian giải quyết chính sách, chế độ đến 31/12/2025 sẽ giúp các địa phương có thêm thời gian hoàn thiện chính sách hỗ trợ những đối tượng bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động và ổn định tình hình tại địa phương.

Theo Phương Nhi - https://baochinhphu.vn/

Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031

Chính phủ ra Nghị quyết số 408/NQ-CP ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Kế hoạch).

Ảnh minh họa

Bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Chính phủ trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; góp phần củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Đồng thời, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Hội đồng bầu cử quốc gia, sự tham gia phối hợp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan Trung ương với chính quyền địa phương các cấp trong công tác bầu cử.

Bảo đảm bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định; đại biểu được bầu có chất lượng, cơ cấu hợp lý, đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, các giới, các ngành, vùng, miền; trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trung tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, bảo đảm lựa chọn, bầu được những người thực sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

Kế hoạch phân công cụ thể các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung công việc sau: Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức tập huấn công tác bầu cử; xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử; công tác nhân sự thuộc Chính phủ, các cơ quan thuộc Chính phủ tham gia ứng cử Đại biểu Quốc hội theo phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và an toàn thông tin, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong quá trình chuẩn bị, thực hiện bầu cử; công tác theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn giải quyết vướng mắc phát sinh trong công tác bầu cử theo thẩm quyền; xây dựng các báo cáo liên quan đến công tác bầu cử thuộc phạm vi, thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cuộc bầu cử; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử thuộc thẩm quyền; tổ chức bầu cử; tổng kết, khen thưởng công tác bầu cử theo thẩm quyền.

Kế hoạch yêu cầu từ tháng 12/2025 đến tháng 3/2026, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ của Chính phủ về công tác bầu cử; bảo đảm thống nhất với chỉ đạo của Bộ Chính trị, Kế hoạch triển khai của Hội đồng bầu cử quốc gia và các văn bản, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về công tác bầu cử; tổ chức tập huấn công tác bầu cử trên phạm vi toàn quốc theo thẩm quyền của Chính phủ và thống nhất với Kế hoạch của Hội đồng bầu cử quốc gia; hướng dẫn cụ thể nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức (trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp) phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Từ tháng 12/2025 đến tháng 4/2026, các Bộ, cơ quan ngang Bộ xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử theo Kế hoạch của Hội đồng bầu cử quốc gia và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành để phục vụ công tác bầu cử cho phù hợp với tình hình thực tế (trong trường hợp cần thiết).

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, kích động chống phá cuộc bầu cử

Các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử; chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn, quy định cung cấp thông tin cho báo chí; quản lý chặt chẽ các hoạt động của báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền định hướng về cuộc bầu cử, nhất là trên không gian mạng, tránh để sai sót; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, kích động chống phá cuộc bầu cử, xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, trung thực...

Đồng thời, triển khai các phương án bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội theo Kế hoạch triển khai công tác bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết số 10/NQ-HĐBCQG ngày 18/7/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về việc thành lập Tiểu ban bảo đảm

an ninh, trật tự và an toàn xã hội phục vụ bầu cử; chủ động nắm tình hình, bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các địa bàn trọng điểm, cơ sở dữ liệu bầu cử, thông tin tuyên truyền; phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031; chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống bất thường, không để ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của cuộc bầu cử.

Thực hiện nghiêm túc công tác bầu cử theo đúng thời gian, trình tự, thủ tục, các nội dung về tổ chức bầu cử

Nghị quyết yêu cầu triển khai và thực hiện nghiêm túc công tác bầu cử theo đúng thời gian, trình tự, thủ tục, các nội dung về tổ chức bầu cử (thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử;…) quy định tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các văn bản của Hội đồng bầu cử quốc gia và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn thông tin và cơ sở vật chất tại các điểm bỏ phiếu.

Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức phụ trách bầu cử triển khai công tác bầu cử tại địa phương bảo đảm đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, tạo thuận lợi cho cử tri; chủ động xử lý kịp thời những tình huống phát sinh trong ngày bầu cử. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tiến độ và kết quả bầu cử theo quy định...

Theo Phương Nhi - https://baochinhphu.vn/

Quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng ký Quyết định số 48/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

Người dân truy cập mục "Phản ánh chính sách" trên Cổng Pháp luật quốc gia (phapluat.gov.vn) để gửi phản ánh, kiến nghị.

Quy chế này quy định về nguyên tắc, quy trình, cơ chế phối hợp, trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định của văn bản quy phạm pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, có nhiều cách hiểu khác nhau; không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

Quy chế này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định của văn bản quy phạm pháp luật trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

Nguyên tắc gửi, tiếp nhận, xử lý

Quyết định quy định việc gửi, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo tuân thủ quy định của Quy chế này và quy định pháp luật có liên quan.

Phản ánh, kiến nghị được xử lý theo đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch; kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, kịp thời theo quy định hiện hành.

Quy trình tiếp nhận, xử lý, phối hợp xử lý cụ thể, rõ ràng; việc phối hợp xử lý đúng thẩm quyền, thời hạn, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan.

Bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận, lưu trữ, xử lý dữ liệu về phản ánh, kiến nghị.

Yêu cầu đối với phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời, phối hợp trả lời phản ánh kiến nghị

Quyết định nêu rõ yêu cầu đối với các phản ánh, kiến nghị và văn bản trả lời, phối hợp trả lời phản ánh kiến nghị.

Yêu cầu đối với phản ánh, kiến nghị

Quyết định quy định nội dung phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật thể hiện rõ mâu thuẫn, chồng chéo, có nhiều cách hiểu khác nhau; không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế (nêu rõ tên điều, khoản của văn bản đó).

Ngôn ngữ được sử dụng trong phản ánh, kiến nghị là tiếng Việt.

Nội dung phản ánh, kiến nghị không vi phạm quy định về bảo vệ thông tin cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước; không xuyên tạc, chống phá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; không vi phạm pháp luật, đạo đức, thuần phong mỹ tục; không sử dụng từ ngữ mang tính xúc phạm, chỉ trích, phê phán, quy chụp hoặc kích động đối với tổ chức, cá nhân; không bịa đặt, vu cáo làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Ngoài ra, không sử dụng danh nghĩa của cá nhân khác hoặc danh nghĩa của tổ chức mà mình không phải là người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật để gửi phản ánh, kiến nghị.

Yêu cầu đối với văn bản trả lời, phối hợp trả lời phản ánh kiến nghị

Văn bản trả lời hoặc văn bản phối hợp trả lời phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật là văn bản chính thức của cơ quan, người có thẩm quyền, đảm bảo các yêu cầu sau:

Nội dung ngắn gọn, chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, đúng nội dung phản ánh, kiến nghị.

Được thể hiện theo định dạng file PDF.

Có chữ ký của người có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền ký văn bản. Việc sử dụng con dấu trong văn bản trả lời thực hiện theo quy định của pháp luật.

Giá trị pháp lý của văn bản trả lời bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và pháp luật có liên quan.

Quy trình gửi, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

Quy chế nêu rõ quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật bao gồm các quy định về : Gửi phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; xử lý phản ánh, kiến nghị; theo dõi, phản hồi, phân tích, đánh giá kết quả xử lý; thống kê việc tiếp nhận, xử lý phản ánh; chế độ báo cáo. Trong đó:

Gửi phản ánh, kiến nghị

Tổ chức, cá nhân gửi phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo các bước sau:

1- Tải và sử dụng ứng dụng “Phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” trên thiết bị di động hoặc truy cập mục “Phản ánh chính sách” trên Cổng Pháp luật quốc gia (phapluat.gov.vn) hoặc truy cập trang thông tin điện tử (website): https://paknvbqppl.moj.gov.vn.

2- Kết nối tài khoản định danh điện tử VneID để đăng nhập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

3- Gửi phản ánh, kiến nghị theo các trường thông tin yêu cầu tại Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

Đơn vị, cá nhân được giao làm đầu mối tham mưu tổ chức khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật tại các bộ, cơ quan ngang bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sử dụng tài khoản đã được cấp, truy cập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật tại website: https://paknvbqppl-xl.moj.gov.vn để thực hiện phân loại, tiếp nhận, chuyển phản ánh, kiến nghị đến tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan mình có trách nhiệm tham mưu, xử lý.

Trường hợp tổ chức, cá nhân gửi phản ánh, kiến nghị không xác định được cơ quan chủ trì xử lý hoặc cơ quan tiếp nhận xác định phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền thì phản ánh, kiến nghị được chuyển đến Bộ phận điều phối. Bộ phận điều phối có trách nhiệm phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền.

Xử lý phản ánh, kiến nghị

Cơ quan, đơn vị được phân công xử lý phản ánh, kiến nghị thực hiện việc nghiên cứu, tham mưu trả lời phản ánh, kiến nghị thông qua chức năng tương ứng trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật:

- Đối với phản ánh, kiến nghị thuộc trách nhiệm xử lý: Trả lời rõ ràng, trực tiếp vào nội dung kiến nghị trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền xử lý nhận được phản ánh, kiến nghị; trường hợp phản ánh, kiến nghị có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan, đơn vị thì thời hạn giải quyết không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

- Trường hợp phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền xử lý: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận chuyển phản ánh, kiến nghị tới cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định.

Trường hợp nội dung phản ánh, kiến nghị liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan thì cơ quan chủ trì thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật đang có phản ánh, kiến nghị là cơ quan có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để trả lời:

- Việc chuyển phản ánh, kiến nghị để đề nghị phối hợp được thực hiện trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phản ánh, kiến nghị. Cơ quan được yêu cầu phối hợp có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phản ánh, kiến nghị.

- Trường hợp phản ánh, kiến nghị về 1 nội dung nhưng cần phối hợp của nhiều cơ quan, đã quá thời hạn quy định mà cơ quan được lấy ý kiến không trả lời thì được xác định là đồng ý với nội dung trả lời của cơ quan chủ trì xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Trường hợp phản ánh, kiến nghị có nhiều nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của nhiều cơ quan, đơn vị thì cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ trì xử lý là một trong các cơ quan, đơn vị đang có phản ánh, kiến nghị và có trách nhiệm chủ trì thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Trường hợp cơ quan phối hợp không trả lời hoặc chậm trả lời phần nội dung thuộc trách nhiệm của cơ quan phối hợp thì cơ quan chủ trì thực hiện việc trả lời đối với phần nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, đồng thời chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan phối hợp để thực hiện trả lời đối với phần nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan phối hợp. Thời hạn xử lý phản ánh, kiến nghị không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan, đơn vị chủ trì xử lý nhận được phản ánh, kiến nghị.

Quyết định nêu rõ, cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thủ tướng Chính phủ về việc không trả lời hoặc chậm trả lời theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30/01/2026.

Theo Phương Nhi - https://baochinhphu.vn/

Chi tiết các bước lấy ý kiến Nhân dân khi điều chỉnh đơn vị hành chính

Việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hay đổi tên đơn vị hành chính phải lấy ý kiến Nhân dân tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp, với kết quả được công khai minh bạch.

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 321/2025/NĐ-CP hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân đối với các đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính.

Nghị định được xây dựng trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhằm bảo đảm người dân được tham gia ý kiến đối với những thay đổi liên quan trực tiếp đến nơi cư trú.

Lấy ý kiến tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp

Theo Nghị định, việc điều chỉnh đơn vị hành chính phải tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại các đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp.

Trường hợp thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hoặc đổi tên đơn vị hành chính cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến Nhân dân tại toàn bộ các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh đó.

Đối với trường hợp điều chỉnh đơn vị hành chính cấp xã, việc lấy ý kiến được thực hiện tại chính đơn vị hành chính cấp xã dự kiến thay đổi. Quy định này nhằm bảo đảm mọi thay đổi về tổ chức, địa giới hành chính đều có sự tham gia của Nhân dân tại địa bàn liên quan trực tiếp.

Phát phiếu đến từng hộ, khuyến khích lấy ý kiến điện tử

Hình thức lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện chủ yếu thông qua phát Phiếu lấy ý kiến hộ gia đình theo mẫu thống nhất ban hành kèm theo Nghị định. Mỗi hộ gia đình là một đơn vị tham gia cho ý kiến, bảo đảm tính đại diện và dân chủ.

Căn cứ điều kiện thực tế, UBND cấp tỉnh quyết định hình thức phát phiếu phù hợp hoặc giao UBND cấp xã lựa chọn cách thức tổ chức tại từng địa bàn. Nghị định khuyến khích áp dụng hình thức lấy ý kiến điện tử thông qua cổng thông tin điện tử, mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp hoặc các phần mềm điện tử, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện cho người dân.

Thời hạn rõ ràng, kết quả phải công khai

Sau khi xây dựng đề án, UBND cấp tỉnh gửi tài liệu và mẫu phiếu lấy ý kiến đến UBND cấp xã để tổ chức triển khai theo từng thôn, tổ dân phố. Trong thời hạn 60 ngày, cấp xã phải hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân.

Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ khi kết thúc lấy ý kiến, UBND cấp xã tổng hợp, lập báo cáo kết quả và gửi cơ quan có thẩm quyền,

đồng thời đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương. Kết quả lấy ý kiến ở cấp tỉnh cũng phải được tổng hợp và công bố trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Kết quả được coi là đạt yêu cầu khi có từ 50% trở lên tổng số hộ gia đình trên địa bàn tán thành. Trên cơ sở đó, cơ quan xây dựng đề án tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để trình HĐND xem xét theo thẩm quyền.

Nghị định cũng quy định rõ việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị khi phát hiện sai sót trong kết quả lấy ý kiến và trách nhiệm đính chính, công khai lại thông tin nếu có nhầm lẫn.

Nghị định 321/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 16/12, đồng thời thay thế các quy định trước đây về lấy ý kiến cử tri trong điều chỉnh đơn vị hành chính, tạo khung pháp lý thống nhất, rõ ràng cho việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Theo Hằng T.Nguyễn - https://dantri.com.vn/

Sắp xếp, tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập địa phương

Bộ Nội vụ yêu cầu các địa phương rà soát, tổ chức lại trung tâm lưu trữ, dịch vụ việc làm và cơ sở người có công theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, phù hợp với thực tiễn.

Bộ Nội vụ vừa có văn bản hướng dẫn các địa phương sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Nội vụ trong quá trình triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Việc sắp xếp nhằm đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, phù hợp với phân cấp, phân quyền mới, đồng thời bảo đảm chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là các dịch vụ cơ bản, thiết yếu phục vụ người dân.

Các địa phương được yêu cầu rà soát toàn diện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của từng đơn vị sự nghiệp để làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp phù hợp với thực tiễn.

Tinh gọn nhưng không làm gián đoạn dịch vụ

Bộ Nội vụ nêu rõ, việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, đặc điểm quản lý theo ngành, lĩnh vực và yêu cầu phân cấp, phân quyền trong mô hình chính quyền hai cấp. Quá trình này cần bảo đảm tính kế thừa, phát huy kết quả hoạt động của các đơn vị trong thời gian qua.

Một nguyên tắc quan trọng được nhấn mạnh là việc sắp xếp không được làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đặc biệt là các dịch vụ thiết yếu gắn trực tiếp với nhu cầu của người dân và tổ chức. Các địa phương phải chủ động đánh giá tác động, tránh tình trạng gián đoạn hoặc giảm chất lượng dịch vụ sau khi sắp xếp.

Ảnh minh họa: Trung Kiên

Mỗi tỉnh, thành có một trung tâm lưu trữ lịch sử

Đối với lĩnh vực lưu trữ, Bộ Nội vụ định hướng mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có một trung tâm lưu trữ lịch sử trực thuộc Sở Nội vụ. Trung tâm này thực hiện chức năng lưu trữ tài liệu lưu trữ vĩnh viễn tiếp nhận từ các cơ quan, tổ chức và các tài liệu lưu trữ khác theo quy định của Luật Lưu trữ và pháp luật có liên quan.

Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực lưu trữ phải bảo đảm không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ với các đơn vị khác thuộc ngành Nội vụ. Về cơ chế tài chính, trung tâm lưu trữ lịch sử được xác định là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Trên cơ sở đó, các địa phương nghiên cứu phương án phân loại mức độ tự chủ tài chính phù hợp với quy định hiện hành.

Trung tâm dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ

Đối với trung tâm dịch vụ việc làm, Bộ Nội vụ hướng dẫn mỗi tỉnh, thành phố có một trung tâm dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Nội vụ. Đây là đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công về việc làm cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Các trung tâm dịch vụ việc làm cung cấp các loại hình dịch vụ thuộc danh mục do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoặc hỗ trợ một phần chi phí. Vì vậy, các địa phương được yêu cầu xây dựng phương án phân loại mức độ tự chủ tài chính cho các trung tâm này theo quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Không hợp nhất đơn vị người có công với đơn vị không tương đồng

Trong lĩnh vực người có công, Bộ Nội vụ yêu cầu rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và phù hợp với quy mô, đối tượng chăm sóc, điều kiện kinh tế - xã hội và khoảng cách địa lý của từng địa phương.

Hướng dẫn nêu rõ, không hợp nhất các trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng với các đơn vị không tương đồng về chức năng, nhiệm vụ. Các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực này tập trung thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; các hoạt động dịch vụ, nếu có, phải tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.

Về cơ chế tài chính, các trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công được xác định là đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Do đó, các địa phương cần nghiên cứu, xác định mức độ tự chủ tài chính phù hợp theo quy định.

Địa phương chủ động xây dựng phương án, bảo đảm tiến độ

Bộ Nội vụ yêu cầu các địa phương chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công

lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Việc sắp xếp phải đáp ứng kịp thời yêu cầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các địa phương được đề nghị kịp thời phản ánh để Bộ Nội vụ xem xét, hướng dẫn và giải quyết theo thẩm quyền. Nội dung trên được xây dựng bám sát hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại công văn gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo Hằng T.Nguyễn - https://dantri.com.vn/

Viên chức được quyền từ chối nhiệm vụ trái quy định pháp luật

Luật Viên chức (sửa đổi) được Quốc hội thông qua ngày 10/12, có 6 chương 43 điều. Trong mục 2 của chương II, Luật viên chức (sửa đổi) đề cập đến quyền của viên chức.

Về hoạt động nghề nghiệp, viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ nếu cho rằng công việc hoặc nhiệm vụ đó trái với quy định của pháp luật; được đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật; được xem xét loại trừ, miễn, giảm trách nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền.

Viên chức làm việc tại Trung tâm dịch vụ việc làm TPHCM (Ảnh: Nguyễn Vy).

Viên chức được pháp luật bảo vệ, được đối xử bình đẳng trong hoạt động và phát triển; được bảo đảm trang bị, thiết bị và các điều kiện làm việc; được cung cấp thông tin liên quan đến công việc hoặc nhiệm vụ được giao; được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao…

Theo đó, viên chức được nghỉ hằng năm; nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương theo quy định của pháp luật về lao động.

Trường hợp do yêu cầu công việc, viên chức không sử dụng hoặc sử dụng không hết số ngày nghỉ hằng năm thì được thanh toán một khoản tiền cho những ngày không nghỉ, theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và phù hợp với khả năng tài chính của đơn vị.

Viên chức cũng được học tập, nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước, tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội, trừ các hoạt động theo quy định. Trường hợp viên chức bị thương hoặc hy sinh trong khi thực hiện nhiệm vụ thì được xem xét hưởng chế độ, chính sách như thương binh hoặc được xem xét để công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, viên chức cũng được đảm bảo hưởng tiền lương, tiền thưởng và các khoản thu nhập khác trên cơ sở kết quả, hiệu quả công việc theo vị trí việc làm đảm nhiệm.

Họ được hưởng tiền làm thêm giờ, tiền lương làm việc vào ban đêm, công tác phí và các chế độ khác theo quy định của pháp luật, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Đặc biệt, viên chức làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, lĩnh vực sự nghiệp đặc thù được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

Luật cũng đề cập đến việc viên chức được ký hợp đồng lao động hoặc hợp đồng dịch vụ với cơ quan, tổ chức, đơn vị khác; được góp vốn, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã, bệnh viện, cơ sở giáo dục, tổ chức nghiên cứu khoa học ngoài công lập; hành nghề với tư cách cá nhân nếu pháp luật về ngành, lĩnh vực không cấm, bảo đảm không xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và không vi phạm đạo đức nghề nghiệp…

Theo Nguyễn Vy- https://dantri.com.vn/

THÔNG TIN CCHC CỦA TỈNH

Hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ giới thiệu người ứng cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 – 2031

Chiều 19/12, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức Hội nghị hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ giới thiệu người ứng cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các đồng chí: Tống Thanh Bình - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Trần Việt Thắng - Phó Giám đốc Sở Nội vụ dự hội nghị.

Thực hiện các nhiệm vụ công tác Mặt trận tham gia bầu cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 6/12, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thoả thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử ĐBQH khoá XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031. Sau đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã gửi biên bản đến Ủy ban Thường vụ (UBTV) Quốc hội và Thường trực HĐND tỉnh. Trên cơ sở điều chỉnh của UBTV Quốc hội và của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã thông báo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử ĐBQH khóa XVI, đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031.

Quang cảnh hội nghị.

Đồng chí Tống Thanh Bình - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phát biểu tại hội nghị.

Đại diện đơn vị chuyên môn của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn nội dung, trình tự, thủ tục giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031.

Tại hội nghị, đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Sở Nội vụ đã hướng dẫn nội dung, trình tự, thủ tục giới thiệu người ứng cử và hướng dẫn làm hồ sơ ứng cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031.

Công tác giới thiệu người ứng cử và làm hồ sơ ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức là khâu then chốt, là nội dung hết sức quan trọng để lựa chọn được người ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND đảm bảo đủ tiêu chuẩn, chất lượng.

Trên cơ sở kết quả của hội nghị, các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phân bổ giới thiệu người ứng cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc việc giới thiệu người ứng cử ĐBQH và đại biểu HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng hiệu quả; liên hệ chặt chẽ với cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh để kịp thời hướng dẫn, giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Ban lãnh đạo hướng dẫn người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình được lựa chọn, giới thiệu ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh làm hồ sơ ứng cử và nộp hồ sơ ứng cử đảm bảo theo quy định pháp luật và gửi các biên bản hội nghị, danh sách người được giới thiệu ứng cử ĐBQH và đại biểu HĐND tỉnh về Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp, chuẩn bị cho Hội nghị hiệp thương lần thứ hai.

Theo Thu Trang- Khánh Quang - https://baolaichau.vn/

Phiên họp UBND tỉnh chuyên đề (lần 2) tháng 12: UBND tỉnh thống nhất phương án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả

Chiều nay (18/12), UBND tỉnh tổ chức Phiên họp UBND tỉnh chuyên đề (lần 2) tháng 12 dưới sự chủ trì của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung.

Dự Phiên họp còn có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên UBND tỉnh; Đại diện Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh.

Tại Phiên họp, Giám đốc Sở Nội vụ đã trình tờ trình về việc tổ chức bộ máy và tờ trình về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế. Theo đó, thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số

18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trong đó đề nghị "tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý", "Cơ cấu lại hoặc giải thể những đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả, bảo đảm nâng cao chất lượng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu gắn với cơ cấu lại, giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập ở những nơi có đủ điều kiện"

Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung chủ trì Phiên họp.

Sở Nội vụ xây dựng phương án giải thể Ban Quản lý Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh và chuyển chức năng, nhiệm vụ về Văn phòng UBND tỉnh; trên cơ sở rà soát, sắp xếp nhân sự vào cơ quan, đơn vị nào thì thực hiện điều chỉnh biên chế cho phù hợp hoặc thu hồi biên chế viên chức theo quy định; cơ sở vật chất, trang thiết bị và trụ sở bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị và trụ sở về Văn phòng UBND tỉnh quản lý theo quy định.

Sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp thành Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực hiện đang giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông. Sau khi sáp nhập, Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền xây dựng vị trí việc làm đảm bảo theo quy định.

Giám đốc Sở Tài chính phát biểu tại Phiên họp.

Tổ chức lại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh để tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước về đất đai, bảo đảm tổ chức thực hiện kịp thời, thống nhất các nhiệm vụ tại địa bàn; đồng thời giảm tải cho Trung tâm cấp tỉnh, tạo thuận lợi cho công tác phối hợp với chính quyền địa phương và người dân, đáp ứng yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay. Theo đó, phương án tổ chức lại Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh là giữ nguyên 04 phòng như hiện nay và thành lập 03 Chi nhánh phát triển quỹ đất gồm: Khu vực I; khu vực II; khu vực III.

Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và Trung tâm Kiểm định và Phát triển khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu để thực hiện tốt hơn các hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo và hoạt động cung ứng các dịch vụ thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh. Đồng thời, thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, không bỏ sót nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Quang cảnh Phiên họp.

Tổ chức lại Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh như hiện nay, bổ sung chức năng, nhiệm vụ khám, quản lý sức khỏe cán bộ theo Thông tư số 18/2023/TT-BYT ngày 25/10/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các văn bản có liên quan. Tổ chức lại Bệnh viện Phổi tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ Bệnh viện Phổi tỉnh như hiện nay, cơ cấu lại tổ chức từ 9 phòng, khoa thành 6 phòng, khoa.

Tổ chức lại các Trung tâm y tế: Đối với các Trạm y tế, chuyển nhiệm vụ về An toàn thực phẩm, Dân số, Kiểm soát bệnh tật thuộc 08 Trung tâm Y tế về Trạm Y tế xã, phường và chuyển giao 38 Trạm Y tế xã, phường về UBND xã, phường quản lý.

Tổ chức lại 08 Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế gồm: Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Sìn Hồ, Phong Thổ, Mường Tè, Nậm Nhùn, Lai Châu thành 08 Bệnh viện Đa khoa là: Bệnh viện Đa khoa Than Uyên (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Than Uyên cũ); Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Tân Uyên cũ); Bệnh viện Đa khoa Tam Đường (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Tam Đường cũ); Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Sìn Hồ cũ); Bệnh viện Đa khoa Phong Thổ (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Phong Thổ cũ); Bệnh viện Đa khoa Mường Tè (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Mường Tè cũ); Bệnh viện Đa khoa Nậm Nhùn (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Nậm Nhùn cũ); Bệnh viện Đa khoa Pa Há (trụ sở đặt tại Trung tâm Y tế Sìn Hồ cơ sở 2, xã Nậm Tăm).

Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung phát biểu kết luận Phiên họp.

Tại Phiên họp, các đại biểu cơ bản thống nhất với nội dung các tờ trình về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương. Các ý kiến tập trung làm rõ thêm cơ sở pháp lý, tính khả thi và tác động của từng phương án sắp xếp, nhất là đối với lĩnh vực y tế, khoa học - công nghệ và quản lý dự án đầu tư xây dựng. Một số đại biểu cho rằng việc giải thể, sáp nhập và tổ chức lại các đơn vị cần bảo đảm nguyên tắc không làm gián đoạn hoạt động chuyên môn, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ; đồng thời rà soát kỹ biên chế, vị trí việc làm, cơ sở vật chất và phương án bố trí, sử dụng cán bộ, viên chức sau sắp xếp...

Kết luận Phiên họp, đồng chí Hà Quang Trung - Chủ tịch UBND tỉnh cơ bản đồng tình với các phương án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp được trình tại Phiên họp. Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh, việc sắp xếp các ban quản lý dự án cần lựa chọn thời điểm phù hợp, gắn với năm ngân sách, bảo đảm ổn định hoạt động, không ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án. Đồng thời giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế và các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát kỹ căn cứ pháp lý, làm rõ sự khác biệt giữa mô hình tổ chức trước và sau sắp xếp; bảo đảm việc tổ chức lại thực sự tinh gọn, hiệu quả, hạn chế tối đa việc phát sinh, gia tăng đầu mối và biên chế...

Theo Đinh Lan - https://laichau.gov.vn/

Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung xã

Chiều nay (16/12), UBND tỉnh tổ chức cuộc họp trực tuyến triển khai định hướng quy hoạch chung xã. Đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp.

Cuộc họp được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến kết nối đến 34 điểm cầu các xã trên địa bàn tỉnh.

Dự cuộc họp có đồng chí Lò Văn Hương - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo và chuyên viên các sở, ngành: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Xây dựng; Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phát triển quỹ đất.

Dự cuộc họp tại điểm cầu các xã có đại diện Thường trực Đảng ủy, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các phòng, ban có liên quan.

Quang cảnh cuộc họp.

Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng báo cáo tại cuộc họp.

Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng đã báo cáo tình hình triển khai thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp. Theo đó, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về rà soát, lập và điều chỉnh quy hoạch đô thị, nông thôn sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp, thời gian qua, công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý không gian xây dựng.

Quang cảnh cuộc họp tại các điểm cầu.

Theo báo cáo của Sở Xây dựng, sau khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, công tác quy hoạch tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thông qua nhiều văn bản chỉ đạo cụ thể, gắn với tiến độ thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai lập quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết và quy hoạch tổng mặt bằng, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác quy hoạch.

Cùng với công tác chỉ đạo, việc bố trí nguồn vốn cho công tác quy hoạch cũng được quan tâm. UBND tỉnh đã phân bổ kinh phí lập quy hoạch đô thị và nông thôn cho các địa phương theo Quyết định số 2785/QĐ-UBND ngày 04/11/2025. Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao, các xã, phường đã triển khai lập quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính và quy hoạch phục vụ các dự án đầu tư trên địa bàn.

Đồng chí Lò Văn Hương - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh phát biểu tại cuộc họp.

Lãnh đạo Công an tỉnh phát biểu tại cuộc họp.

Đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu kết luận cuộc họp.

Về tiến độ thực hiện, đến nay toàn tỉnh có 01 xã đã trình hồ sơ quy hoạch chung để thẩm định; 20 xã đang tổ chức lấy ý kiến; 08 xã đang lập nhiệm vụ quy hoạch; 05 xã bắt đầu triển khai sau khi UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo mới liên quan đến điều chỉnh phạm vi Khu du lịch quốc gia.

Nhìn chung, công tác lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh thời gian qua cơ bản bảo đảm tiến độ, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của UBND tỉnh, tạo cơ sở quan trọng để triển khai các dự án đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới.

Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo các sở, ngành liên quan và các xã đã báo cáo nhanh công tác phối hợp, lập quy hoạch xã và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xã…

Phát biểu kết luận cuộc họp, đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Việc lập quy hoạch chung xã là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Đồng chí đề nghị các xã cần thực hiện đồng thời vừa điều chỉnh quy hoạch tỉnh, vừa triển khai lập quy hoạch xã. Trong đó, cần đặc biệt chú trọng việc tổ chức không gian phát triển theo hướng hài hòa giữa khu trung tâm hiện hữu và các khu vực phát triển mới, bảo đảm sự kết nối về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Đồng thời, xác định rõ vai trò, chức năng của khu trung tâm hành chính - dịch vụ gắn với phát triển thương mại, giáo dục, y tế và các thiết chế văn hóa, thể thao, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân, gắn với bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa…

Bám sát các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, mục tiêu đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh… để thực hiện lập quy hoạch chung xã. Việc lập quy hoạch phải tuân thủ các bước quy chuẩn chung, đảm bảo thống nhất, đồng bộ. Trong quy hoạch cần tạo điểm nhấn, công trình định hướng về mặt kiến trúc, cảnh quan, biểu tượng nông thôn để bảo tồn phát huy, khai thác các giá trị văn hóa, tạo không gian phát triển trong tương lai. Rà soát hạ tầng nông thôn, nước sạch nông thôn… bảo đảm định hướng quy hoạch, kết nối đồng bộ trong xã và đảm bảo kết nối với các trục, vùng thuận lợi; đánh giá yếu tố địa hình, địa chất thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan phối hợp với các xã cung cấp thông tin quy hoạch ngành để các xã tích hợp vào quy hoạch xã cho phù hợp. Các sở, ngành và các xã lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện công tác lập quy hoạch.

Trong tuần này, UBND các xã phải hoàn thiện và trình Sở Xây dựng hồ sơ nhiệm vụ lập quy hoạch xã; khẩn trương triển khai lập quy hoạch chung xã bảo đảm tiến độ, phấn đấu hoàn thành trong Quý I năm 2026 theo chỉ đạo của tỉnh. Cùng với đó, chủ động thành lập các tổ công tác phục vụ công tác lập quy hoạch. Trong quá trình triển khai, chủ động xin ý kiến các sở, ngành liên quan khi cần thiết, bảo đảm quy hoạch đồng bộ, khả thi. Giao các sở, ngành theo nhiệm vụ hỗ trợ các xã thực hiện công tác lập quy hoạch theo các bước đảm bảo đúng quy định, tiến độ, chất lượng...

Theo Nguyễn Nga - https://laichau.gov.vn/